

Số: 2022/KH-UBND

Tân Phong, ngày 22 tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 2857/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 83-KH/ĐU, ngày 29/4/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Cụ thể hóa định hướng của UBND tỉnh, Đảng ủy phường và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND phường; xác định năm 2026 là năm “tăng tốc”, tập trung chuyển mạnh từ “xây dựng nền tảng” sang “tạo ra kết quả cụ thể, đo lường được” tại các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố; đảm bảo chuyển đổi số đóng góp trực tiếp vào cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản trị và chất lượng phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

### 2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, triển khai đồng bộ theo phương châm: “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả”.

Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Ủy ban nhân dân phường đối với việc triển khai Kế hoạch, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ đúng hạn, đúng yêu cầu thực tiễn và mang lại hiệu quả. Phát

huy tinh thần chủ động, sáng tạo; tăng cường phối hợp thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị.

Triển khai Kế hoạch bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, tránh hình thức; kết hợp hài hòa giữa nhiệm vụ thường xuyên với nhiệm vụ đột phá. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục kế thừa và duy trì bền vững những kết quả đạt được trong công tác chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ của hệ thống chính trị phường năm 2025; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để tạo chuyển biến rõ rệt; bảo đảm khoa học, công nghệ và chuyển đổi số là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, nâng cao hiệu lực quản trị và chất lượng phục vụ Nhân dân trong năm 2026.

Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW theo tinh thần “tăng tốc - tạo đột phá - đo lường được kết quả”. Gắn chặt phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với yêu cầu thực tiễn của địa phương; thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ, hình thành các động lực tăng trưởng mới; qua đó nâng cao hiệu lực quản trị nhà nước, chất lượng dịch vụ công và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; bảo đảm chuyển đổi số thấm sâu vào hoạt động của toàn hệ thống chính trị, các ngành, lĩnh vực và đời sống xã hội.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### ***2.1. Mục tiêu đóng góp cho tăng trưởng***

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP năm 2026 phấn đấu đạt 7%.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

#### ***2.2 Về hoàn thiện thể chế, chính sách***

Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm không để tồn đọng, chồng chéo.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

#### ***2.3. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo***

- Tổ chức triển khai ứng dụng 100% mô hình khoa học, công nghệ được chuyển giao trên địa bàn phường.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường theo dõi, thực hiện.

- Triển khai 05 sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp đột phá về ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị đăng ký thực hiện sáng kiến.

#### **2.4. Về chuyển đổi số**

##### *(1) Về hạ tầng số:*

- Phối hợp với nhà mạng thực hiện phủ sóng 4G cho 100% tổ dân phố; phối hợp xây dựng trạm BTS 5G trên địa bàn phường.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường theo dõi, thực hiện.

- 100% cán bộ cấp phường có máy tính đáp ứng yêu cầu công việc.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị theo dõi; Các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- 100% cán bộ cấp phường có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi; Các cơ quan, đơn vị thực hiện.

##### *(2) Về số hóa và dịch vụ công*

- Từ tháng 01/2026, 100% hồ sơ, hồ sơ công việc, tài liệu công việc tại phường được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử (*đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước*) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (*dùng cho cá nhân, tổ chức*) để giải quyết công việc.

- 100% các quy trình lõi trong khối cơ quan của hệ thống chính trị được số hóa.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường hướng dẫn; Các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Các cơ sở dữ liệu và nền tảng số của tỉnh được xây dựng, vận hành, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo không trùng với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành triển khai.

Đơn vị chủ trì: Công an phường thực hiện.

##### *(3) Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến:*

- Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính đặc thù của tỉnh đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 80%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.
- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.
- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

\* *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

- Trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại phường<sup>1</sup>.

#### *(4) Về nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số*

- 100% cán bộ, công chức được cử tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm.
- Tối thiểu 50% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của phường được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

- Cung cố mô hình vận hành và điều kiện hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường bảo đảm phục vụ liên tục, không gián đoạn.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 70%.

\* *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

### **2.5. Về theo dõi, giám sát và đánh giá**

Bảo đảm 100% nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được theo dõi, giám sát, đánh giá trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương; số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành được cập nhật kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

\* *Đơn vị chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị theo dõi, giám sát.

### **3. Nguyên tắc thực hiện**

- Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thời hạn, rõ thẩm quyền. Bảo đảm kịp thời nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp.
- Kết hợp hài hòa giữa các nhiệm vụ thường xuyên (*hạ tầng, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực*) với các nhiệm vụ đột phá, sáng tạo.

---

<sup>1</sup> Kết quả đánh giá theo hướng bổ sung chỉ tiêu đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT trong Kế hoạch điều tra xã hội học - Chỉ số SIPAS - Đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với chất lượng dịch vụ hành chính công mà cơ quan nhà nước cung cấp.

- Bảo đảm tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức; các kết quả phải đo lường được bằng số liệu cụ thể, được theo dõi, giám sát minh bạch trên môi trường số; tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức thực hiện.

- Gán trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ và kết quả thực hiện; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm.

Lấy kết quả đầu ra và tác động làm thước đo; phát huy vai trò của doanh nghiệp và dữ liệu trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung**

##### ***1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành***

Chỉ đạo tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi kịp thời ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý nhằm đánh giá mức độ hài lòng đối với cơ chế, chính sách và các giải pháp triển khai; thực hiện thông qua Hệ thống pakn.nq57.vn và các kênh tiếp nhận có liên quan theo quy định.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết 57 theo hướng bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả.

Thực hiện rà soát hiện trạng quy trình công việc, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, dữ liệu, nguồn nhân lực và kinh phí; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

Tổ chức, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức; ưu tiên hình thức đào tạo linh hoạt, thuận tiện, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu “mọi nơi, mọi lúc” trong điều kiện thực tế của địa phương.

##### ***1.2. Về hoàn thiện thể chế, chính sách***

Đẩy mạnh hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo và các công nghệ hỗ trợ ra quyết định, bảo đảm an toàn, an ninh và tuân thủ quy định.

Tập trung rà soát, đề xuất tháo gỡ các “điểm nghẽn thể chế” đang cản trở triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở phường; bảo đảm phân cấp, phân quyền gắn với dữ liệu và nền tảng số, tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm. Rà soát, tham mưu xây dựng hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật cho chuyển đổi số và phát triển KHCN, ĐMST.

##### ***1.3 Về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo***

Bổ trí ngân sách địa phương có trọng tâm, ưu tiên nhiệm vụ có đồng tài trợ, có hợp đồng tiêu thụ hoặc chuyển giao; kiên quyết dừng nhiệm vụ kém hiệu quả, kéo dài, không có đầu ra.

Không triển khai nhiệm vụ nghiên cứu không gắn với nhu cầu thực tiễn, không có địa chỉ ứng dụng hoặc không có khả năng nhân rộng.

#### **1.4. Về chuyển đổi số**

##### **\* Phát triển hạ tầng**

Ưu tiên bảo đảm hạ tầng, nhân lực số phục vụ vận hành thông suốt của Trung tâm phục vụ hành chính công đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc gia tăng sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Chủ động rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số: (1) đường truyền và kết nối mạng ổn định, chữ ký số cá nhân; (2) trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu; (3) bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc; (4) duy trì, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng.

Triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ ngay từ khâu thiết kế, đầu tư đến vận hành; tập trung ưu tiên các hệ thống nền tảng, các hệ thống phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các hệ thống dữ liệu lõi.

Tăng cường việc gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng với phạm vi mở rộng theo hướng thống nhất, dùng chung cho các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị (Mạng mật liên thông các cơ quan trong hệ thống chính trị).

##### **\* Dữ liệu, nền tảng số**

(1) Chỉ đạo việc tạo lập và xử lý hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới thực hiện trên môi trường điện tử (2) Tập trung chỉ đạo các đơn vị gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử có ký số; (3) Tập trung chỉ đạo các quy trình lõi được số hóa trong các cơ quan, đơn vị để phục vụ đưa lên môi trường số.

Cập nhật cơ sở dữ liệu, bảo đảm dữ liệu phải được thường xuyên tập hợp, cập nhật, bổ sung theo phương châm “đúng, đủ, sạch, sống và liên thông”.

Triển khai thực hiện các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (*Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống họp trực tuyến...*) của hệ thống chính trị.

##### **\* Thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến**

(1) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (2) Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (3) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và trực tuyến toàn trình.

Bố trí trụ sở, trang thiết bị đầu cuối, phân công lãnh đạo, nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng; thiết lập và vận hành ổn định Trung tâm phục vụ hành chính công,

bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn. Bảo đảm đủ nhân sự cho việc giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc thực tế trên địa bàn.

*\* Nhóm các nhiệm vụ tạo đột phá*

Đăng ký và triển khai sáng kiến hoặc mô hình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.

*\* Chuyển đổi số trong các ngành trọng điểm*

Triển khai xây dựng kế hoạch chuyển đổi số theo từng lĩnh vực: nông nghiệp, du lịch, giao thông vận tải và logistics, tài chính, ngân hàng... đảm bảo chi tiết phù hợp điều kiện thực tiễn, bảo đảm đóng góp thiết thực vào tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của ngành, lĩnh vực.

*\* Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin*

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Chỉ đạo về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị. Đồng thời triển khai các nhiệm vụ tại Thông báo số 06-TB/CQTTBCĐ, ngày 27/9/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tăng cường gửi nhận văn bản mật qua Mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng theo hướng thống nhất.

*\* Về tài chính, kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS*

Chủ động đăng ký kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động. Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc đề ra, không để chậm trễ, ảnh hưởng tiến độ chung của Nghị quyết.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể**

*(Có Phụ lục I; II, III: Danh mục nhiệm vụ, giải pháp cụ thể kèm theo)*

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước được tinh giao hàng năm, ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Kinh phí cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch căn cứ vào khả năng cân đối, bố trí, huy động từ các nguồn vốn và quyết định của cấp có thẩm quyền.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả đề ra. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả triển khai các

chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện hiệu quả các sáng kiến, mô hình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ báo cáo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch số 83-KH/ĐU, ngày 29/4/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong bảo đảm theo quy định.

4. Các Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường thực hiện tuyên truyền, phổ biến các nội dung trong Kế hoạch này đến bà con Nhân dân trên địa bàn phường.

### **5. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết**

Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ hằng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW gửi UBND phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp*).

Phòng Văn hóa - Xã hội định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đảm bảo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND phường Tân Phong. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để xử lý, hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Công an tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Văn phòng Đảng ủy phường;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Dũng**